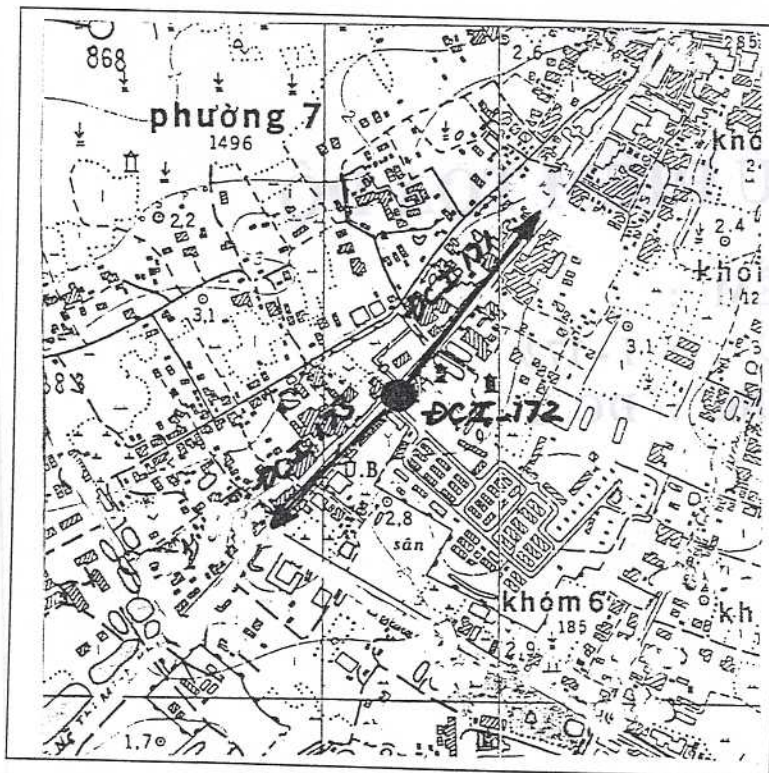


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : DCI - 172
 Phương pháp đo : Đường chuyên
 Trị giá khái lược : Độ cao : 3 m
 Loại đất : Đất công
 Nơi đặt mốc : Khóm 8
 Thị xã : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Khóm 8 phường 7
 Người chọn : Trần Văn Thuật
 Chất đất : Thít pha cát
 Phường : 7
 Tỉnh : Trà Vinh
 Khoảng cách tới điểm : Tại điểm
 Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 10 tháng 5 năm 1994
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

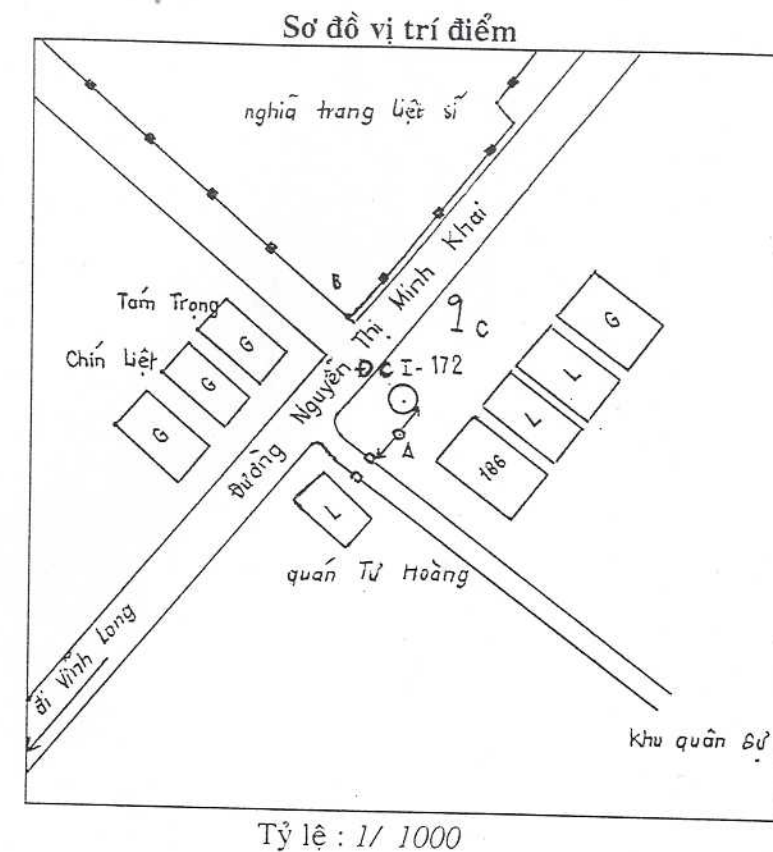
Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)
 Điểm :

DCI - 171
 DCI - 173

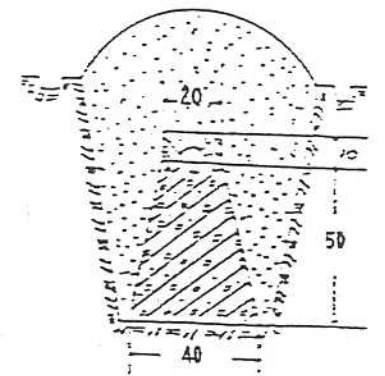
Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :
 Bà Trần Thị Diệu số nhà 186
 Khóm : 8
 Phường : 7
 Thị xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh



Tỷ lệ : 1/1000

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :
 Trần Văn Thuật
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 15 tháng 5 năm 1994
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cột điện số 32	Hướng Nam 4.7m
B	Góc tường rào nghĩa trang	Hướng Tây Bắc 13.2m
C	Cột điện đường	Hướng Đông Bắc 11.9 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố,
 Tên điểm : Nghĩa trang liệt sĩ Tỉnh Số hiệu : DCII - 360 Cấp, hạng : DCII
 Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao hình học Cấp, hạng : Kỹ Thuật
 Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :
 Từ Ủy Ban Thị xã Trà Vinh đi ra đường Nguyễn Thị Minh Khai 400 m theo đường Nguyễn Thị
 Khai hướng Vinh Long 1200 m là đến điểm
 Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 5 tháng 1 năm 1996
 Người làm ghi chú điểm
 Đỗ Phi Hạnh

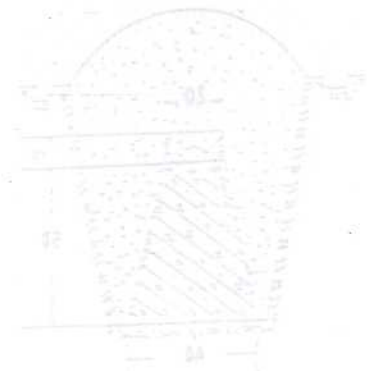
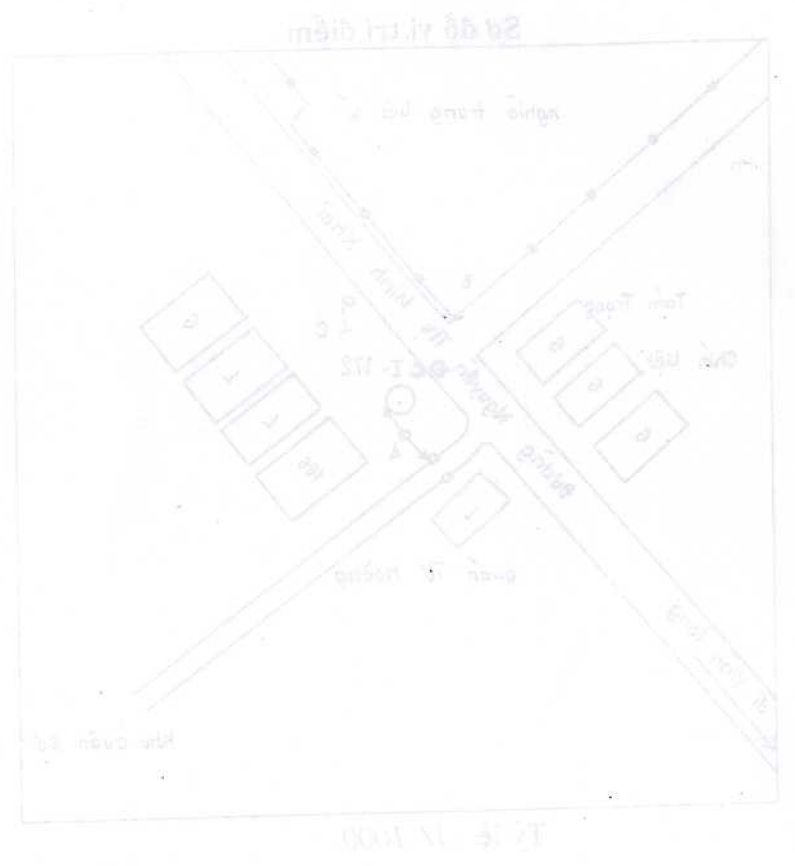
Ngày 10 tháng 1 năm 1996
 Người kiểm tra
 Huỳnh Hữu Hiền

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : I - 172
CẤP, HẠNG : ĐC . I

NĂM 1995



V	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cột mốc số 12	4.7m
B	Góc tường nhà nghĩa trang	13.2m
C	Cột điện đường	11.9m

Biên bản này lập dựa trên các tài liệu sau đây:
Tên điểm: Nghĩa trang tại xã Tân
Điểm này do một đơn vị địa phương lập ra.
Đường đi đến điểm: Đường 6 từ xã Tân đến điểm.
Trên bản đồ địa hình 1:50,000 có thể thấy được vị trí của điểm.
Khai trương vào ngày 12 tháng 1 năm 1995.
Cơ quan gia công mốc này là: Phòng địa chính.
Ngày 2 tháng 1 năm 1995.
Người làm ghi biên bản:
Đỗ Phú Hùng

Cấp, hạng: ĐC II
Số mốc: ĐC II - 350
Cấp, hạng: K5 Thước